

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2022/HS-ST
Ngày 30 tháng 8 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THO**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- + Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bình Luyến
- + Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đình Đậu

Bà Nguyễn Thị Hằng

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Hoàng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh PT, tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 100/2022/TLST-HS ngày 08/8/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2022/QĐXXST-HS ngày 19/8/2022, đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Tiến C**, sinh ngày 24/9/1979; Giới tính: Nam; Nơi Đăng ký HKTT: Khu 7, xã TV, thành phố VT, tỉnh PT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Thanh S; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị X; Vợ: Phan Thị P; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số: 199/2006/HSST ngày 26/9/2006 Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh PT xử phạt 09 năm 09 tháng tù về các tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Hủy hoại tài sản”, “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2006. Buộc bị cáo phải bồi thường 32.498.538 đồng và phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự, 1.624.900 đồng án phí dân sự, ra trại ngày 27/02/2014, chấp hành xong án phí hình sự, đã nộp 50.000 đồng án phí dân sự, số tiền còn lại đã được Tòa án nhân dân thành phố VT ra Quyết định miễn thi hành án ngày 31/12/2012, số tiền bồi thường đến nay các bị hại không yêu cầu bồi thường nữa; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/4/2022, chuyển tạm giam từ ngày 04/5/2022. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh PT. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 17 giờ 20 phút ngày 28/4/2022, tại khu 7, xã TV, thành phố VT, tỉnh PT. Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố VT, tỉnh PT phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Tiến C, sinh năm 1979, hộ khẩu thường trú: Khu 7, xã TV, thành phố VT, tỉnh PT đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 02 gói giấy trong đó 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng có hoa văn nhiều màu sắc, 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng có chữ và hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong cả hai gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột, cục màu trắng. Ngay khi bị bắt quả tang, C khai nhận 02 gói giấy có đặc điểm như trên là gói ma túy heroine của C mục đích để bán. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone màu vàng đã cũ, mất nút home, số imei 356995060538452, kèm sim số 0969904389 và số tiền 560.000 đồng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tiến C và tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Tiến C tại khu 7, xã TV, thành phố VT, tỉnh PT. Quá trình khám xét, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Ngày 28/4/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số chất bột, cục màu trắng thu giữ của C. Tại Kết luận giám định số 553/KLGD ngày 30/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT kết luận:

“Chất bột, cục màu trắng chứa trong 02 gói giấy gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng là 0,153 gam.

** **Heroine** là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.”*

Hoàn trả lại 0,103 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến C tự khai nhận trước đó đã hai lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Giáp, sinh năm 1969, hộ khẩu thường trú: Đội 9, khu Hồng Hải, phường Minh Nông, thành phố VT, tỉnh PT. Căn cứ lời khai của C, Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Văn Giáp để làm rõ. Tại Cơ quan điều tra, C và Giáp cùng khai nhận: Trong các ngày 27, 28/4/2022 tại gần nhà C thuộc khu 7, xã TV, thành phố VT, C đã hai lần bán trái phép chất ma túy Heroine cho Giáp, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 27/4/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Giáp gọi điện thoại từ số 0869033002 của Giáp đến số điện thoại 0969904389 của C để hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroine. C đồng ý và hẹn gặp Giáp ở khu vực đầu ngõ gần nhà C thuộc khu 7, xã TV, thành phố VT. Sau đó, Giáp đi nhờ xe của một người qua đường đến chỗ hẹn gặp C. Tại đây, C đưa cho Giáp 01 gói ma túy có đặc điểm được gói bằng giấy mặt ngoài màu trắng có hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng. Đồng thời, Giáp đưa cho C 200.000 đồng. Giáp cầm gói ma túy đi về nhà và sử dụng hết cho bản thân. Số tiền bán ma túy cho Giáp, C đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28/4/2022, C đang ở nhà tại khu 7, xã TV, thành phố VT thì Giáp gọi điện thoại từ số 0869033002 của Giáp đến số điện thoại 0969904389 của C để hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroine. C đồng ý và hẹn gặp Giáp ở khu vực đầu ngõ gần nhà C. Sau đó, Giáp đi nhờ xe của một người qua đường đến chỗ hẹn gặp C. Tại đây, C đưa cho Giáp 01 gói ma túy có đặc điểm được gói bằng giấy mặt ngoài màu trắng có hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng. Đồng thời, Giáp đưa cho C 200.000 đồng. Giáp cầm gói ma túy đi về nhà và sử dụng hết cho bản thân. Số tiền bán ma túy cho Giáp, C đã chi tiêu cá nhân hết.

Về nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ khi bắt quả tang và số ma túy C bán cho Giáp, C khai nhận mua hai lần của một người đàn ông tên Ninh (C không biết rõ họ tên, địa chỉ) ở thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 27/4/2022, C bắt xe khách từ thành phố VT xuống khu vực gần gầm cầu vượt thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, C gặp và hỏi mua được của Ninh 01 gói ma túy có đặc điểm được gói bằng giấy mặt ngoài và mặt trong đều màu trắng bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng với giá 400.000 đồng. Sau đó C cầm gói ma túy mua được bắt xe khách về nhà và tách lấy một phần sử dụng cho bản thân, phần còn lại C gói vào gói giấy mặt ngoài màu trắng có hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng (C không nhớ biển kiểm soát xe khách). Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Giáp gọi điện hỏi mua ma túy thì C bán gói ma túy có đặc điểm trên cho Giáp.

Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ ngày 28/4/2022, C bắt xe khách từ thành phố VT xuống khu vực gần gầm cầu vượt thuộc phường Đồng Đa, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy. Tại đây, C gặp và hỏi mua được của Ninh 01 gói ma túy có đặc điểm là gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng với giá 500.000 đồng. Sau đó, C cầm gói ma túy bắt xe khách đi về nhà tách lấy một phần sử dụng cho bản thân. Phần còn lại, C chia thành 03 gói và gói lại trong 02 gói giấy mặt ngoài màu trắng có hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng và 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng có chữ và hoa văn nhiều màu sắc, mặt trong màu trắng. 01 gói ma túy C đã bán cho Giáp lúc 15 giờ 30 ngày 28/4/2022. Còn 02 gói ma túy C mang 01 gói giấu ở cột điện gần nhà C, 01 gói C đút trong túi quần bên trái đang mặc rồi đứng ở đó xem có ai hỏi mua sẽ bán với giá 200.000 đồng/1 gói. Khi C vừa đứng được một lúc thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 99/CT-VKS-VT ngày 04 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, truy tố bị cáo Nguyễn Tiến C về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng;
- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến C phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Căn cứ vào: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến C từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28/4/2022.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 560.000 đồng;

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,103 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong 01 bì niêm phong số: 553/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT, hoàn trả; 01 Sim điện thoại (Sim số 0969.904.389);

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, mất nút home, số Imei: 356995060538452.

- Buộc bị cáo C phải nộp 400.000 đồng tiền bán ma túy cho Nguyễn Văn Giáp để sung vào ngân sách nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố VT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tiến C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và vật chứng thu giữ, cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Trong hai ngày 27 và 28/4/2022 tại khu 7, xã TV, thành phố VT, tỉnh PT. Nguyễn Tiến C đã hai lần bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Giáp, thu được số tiền 400.000 đồng, số ma túy này Giáp đã sử dụng hết, số tiền bán ma túy C đã tiêu sài cá nhân hết.

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 28/4/2022, tại khu 7, xã TV, thành phố VT, tỉnh PT. Nguyễn Tiến C có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,153 gam ma túy

Heroine mục đích để bán thì bị Tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố VT kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Tiến C đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên”.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp và đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm trước pháp luật, mang tính giáo dục riêng và phòng ngừa C.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự thú hai lần bán ma túy cho Giáp đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng nên cần xử phạt hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật quy định và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Cơ quan CSĐT tiến hành xác minh bị cáo không có tài sản gì riêng, ngoài số tiền 560.000 đồng bị thu giữ nên áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với Nguyễn Văn Giáp là người mua ma túy của C mục đích để sử dụng cho bản thân, Giáp đã sử dụng hết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác định khối lượng ma túy của Giáp, bản thân đã 02 lần bị Tòa án kết án về tội: “Tàng trữ trái chất ma túy” và tội: “Trộm cắp tài sản” đã được xóa án tích, do vậy không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Giáp về tội: “Tàng trữ trái chất ma túy”. Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an thành phố VT ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt cảnh cáo là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Tiến C, Công an thành phố VT ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên Ninh đã bán ma túy cho C, ngoài lời khai của C hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, không có tài liệu nào khác. Do vậy Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để điều tra làm rõ là phù hợp.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Ma túy thuộc Nhà nước quản lý, cấm tàng trữ, lưu hành. Vì vậy, cần tịch thu, tiêu hủy 0,103 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong 01 bì niêm phong số: 553/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT hoàn trả;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, mất nút home, số Imei: 356995060538452, C sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với số tiền 400.000 đồng là tiền bán ma túy cho Nguyễn Văn Giáp, C đã tiêu sài hết nên buộc bị cáo C phải nộp 400.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

- Đối với 01 Sim điện thoại (Sim số 0969.904.389) không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tiến C phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến C 08 năm 06 tháng tù (Tám năm, sáu tháng tù). Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 28/4/2022.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 560.000 đồng.

** Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,103 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong 01 bì niêm phong số: 553/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh PT hoàn trả; 01 Sim điện thoại (Sim số 0969.904.389);

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã cũ, mất nút home, số Imei: 356995060538452.

- Buộc bị cáo C phải nộp 400.000 đồng tiền bán ma túy cho Nguyễn Văn Giáp để sung vào ngân sách nhà nước.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/8/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT và Biên lai thu tiền số: AA/2020/0007220 ngày 08/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh PT).

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Tiến C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh PT;
- VKSND tỉnh PT;
- VKSND TP.VT;
- Trại tạm giam Công an tỉnh PT;
- Công an TP.VT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- Chi cục THATP.VT;
- Hồ sơ THA hình sự;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bình Luyện